

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 21 /2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 20 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Căn cứ ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 167/HĐND-VP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Thường trực HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3782/TTr-STC ngày 29 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình:

1. Sửa đổi tên gọi tiểu mục 8.1 Mục 8 và bổ sung tiêu chuẩn, định mức của 10 chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Phụ lục 01 tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo). *h*

2. Sửa đổi tiểu mục 1.848 Mục 1 và bổ sung 32 chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Phụ lục số 03 tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các trường dạy nghề (Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2020.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản lý giá (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo QB, Đài PT-TH QB;
- VP UBND tỉnh;
- Trường CĐ Nghề QB;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Quang



Phụ lục 01

(Kèm theo Quyết định số **24** /2020/QĐ-UBND ngày **20** tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Mục đích sử dụng	ĐVT	Số lượng tối đa
8.1	Trung tâm Ứng dụng và Thông kê Khoa học và Công nghệ			
8.1.59	Máy chiếu	Tập huấn chuyển giao	Cái	2
8.1.60	Tủ sấy	Bảo quản dụng cụ cấy	Cái	2
8.1.61	Kính hiển vi điện tử	Nuôi cấy vi sinh	Cái	1
8.1.62	Hệ thống lên men	Nuôi cấy vi sinh	Cái	4
8.1.63	Máy lắc vòng gia nhiệt	Nuôi cấy vi sinh	Cái	1
8.1.64	Hệ thống tạo nhiệt tuần hoàn phòng kín	Sản xuất giống nấm các loại	HT	1
8.1.65	Máy đánh toi nguyên liệu	Sản xuất giống nấm các loại	Cái	2
8.1.66	Hệ thống sản xuất thử nghiệm trà túi lọc	Sản xuất trà túi lọc	HT	1
	Máy nghiền nguyên liệu tươi và khô		Cái	1
	Máy rang, sao nguyên liệu		Cái	1
	Máy sấy nguyên liệu		Cái	1
	Máy in Date bán tự động		Cái	1
	Máy phối trộn nguyên liệu		Cái	1
	Máy ép định dạng nguyên liệu		Cái	1
	Máy bọc và dán màng co tự động		Cái	1
8.1.67	Hệ thống chiết suất, cô đặc cây dược liệu	Chiết suất các loại dược liệu	HT	1
	Máy rửa dược liệu		Cái	1
	Máy nén khí		Cái	1
	Máy cắt dược liệu		Cái	1
	Máy sấy lạnh hút chân không		Cái	1
	Tháp giải nhiệt		Cái	1
	Máy xay (kiểu nghiền búa công nghiệp)		Cái	1

h

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Mục đích sử dụng	ĐVT	Số lượng tối đa
	Máy phối trộn nguyên liệu		Máy	1
8.1.68	Hệ thống sản xuất thử nghiệm lọc nước tinh khiết kết hợp từ trường, điện phân OZON	Sản xuất nước lọc tinh khiết	HT	1
	Bồn chứa nước đầu nguồn		Cái	1
	Bơm cấp nguồn		Cái	1
	Bơm định lượng chất điều chỉnh PH và keo tụ BL 10		Cái	1
	Thiết bị lọc đa lớp (Lọc kim loại nặng)		Bộ	1
	Thiết bị làm mềm tiền xử lý bảo vệ máy RO		Bộ	1
	Thiết bị lọc catridge 5micron bảo vệ màng RO cấp		Bộ	1
	Thiết bị lọc thẩm thấu ngược		Bộ	1
	Bơm nước thành phẩm cho hệ thống đóng bình		Bộ	1
	Thiết bị siêu lọc 0.2micron – Lọc xác khuẩn		Bộ	1
	Thiết bị tiệt trùng UV - (OZONE) Trộn ERECTOR		Bộ	1
	Thiết bị lọc đa lớp Multimedia Filter		Bộ	1
	Thiết bị làm mềm tiền xử lý bảo vệ máy Ion		Bộ	1
	Thiết bị lọc catridge 5micron bảo vệ màng RO		Bộ	1
	Thiết bị lọc UF chuyên dụng cho Ion kiềm alkaline		Bộ	1
	Thiết bị điện giải ion kiềm Alkaline		Bộ	2
	Máy nhỏ nắp bình tự động		Cái	1
	Máy nén khí 1HP bình tích áp 250 lít		Cái	1
	Máy rửa vỏ ngoài bình 5galon tự động		Cái	1
	Máy cấp bình rỗng tự động		Cái	1
	Máy cấp nắp bình tự động		Cái	1



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Mục đích sử dụng	ĐVT	Số lượng tối đa
	Máy xúc rửa, chiết rót, đóng nắp bình tự động QGF-		Cái	1
	Máy co màng 5GALON		Cái	1
	Hệ thống chiết rót bình bán tự động		HT	1
	Máy chiết chai pet 3 in 1		Cái	1
	Hệ thống cấp nắp chai tự động		HT	1
	Máy sấy khô chai pet		Cái	1
	Hệ thống co màng chai pet		HT	1
	Máy in hạn sử dụng		Cái	1

Handwritten signature

Phụ lục 02

(Kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2020
của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Mục đích sử dụng	ĐVT	Số lượng tối đa
1	Trường Cao đẳng nghề			
1.848	Máy đánh cốc	Đào tạo nghề	Bộ	5
1.964	Bàn họp giáo viên 06 chỗ ngồi + ghế	Đào tạo nghề	Bộ	10
1.965	Máy điều hòa	Đào tạo nghề	Cái	10
1.966	Bàn họp hội đồng hình elip	Đào tạo nghề	Cái	2
1.967	Máy lọc nước 3 chế độ (nóng, lạnh, thường) công suất lớn.	Đào tạo nghề	Cái	15
1.968	Máy chiếu + màn chiếu	Đào tạo nghề	Bộ	15
1.969	Bàn hội trường có yếm	Đào tạo nghề	Cái	40
1.970	Bộ tăng âm loa đài (cỡ lớn, cỡ vừa)	Đào tạo nghề	Bộ	2
1.971	Xà lệch 2	Đào tạo nghề	Cái	2
1.972	Xà kép	Đào tạo nghề	Cái	2
1.973	Ghế tập lưng bụng	Đào tạo nghề	Cái	2
1.974	Máy đi bộ trên không	Đào tạo nghề	Cái	2
1.975	Thiết bị tập tay, vai	Đào tạo nghề	Cái	2
1.976	Xe đạp toàn thân	Đào tạo nghề	Cái	2
1.977	Máy may 1 kim	Đào tạo nghề	Bộ	30
1.978	Máy may 2 kim điện tử	Đào tạo nghề	Bộ	30
1.979	Máy CAN SAI	Đào tạo nghề	Bộ	5
1.980	Máy thừa	Đào tạo nghề	Bộ	5
1.981	Tủ nấu cơm 10 khay	Đào tạo nghề	Cái	1
1.982	Kệ úp chén bát	Đào tạo nghề	Cái	1
1.983	Hệ thống hút mùi cho bếp	Đào tạo nghề	Bộ	3
1.984	Bàn chậu rửa 2 hố	Đào tạo nghề	Cái	10
1.985	Bàn chia thức ăn	Đào tạo nghề	Cái	10
1.986	Bếp ga 3 công nghiệp	Đào tạo nghề	Cái	10
1.987	Tủ đông	Đào tạo nghề	Cái	3
1.988	Tủ để thực phẩm khô	Đào tạo nghề	Cái	3



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Mục đích sử dụng	ĐVT	Số lượng tối đa
1.989	Bàn chế biến có giá dưới	Đào tạo nghề	Cái	10
1.990	Quầy 1 chậu có cửa và thùng rác âm	Đào tạo nghề	Cái	10
1.991	Máy pha cà phê	Đào tạo nghề	Cái	3
1.992	Máy làm kem tươi	Đào tạo nghề	Cái	3
1.993	Smart TV 4K 75 inch	Đào tạo nghề	Cái	10
1.994	Tủ bánh lạnh	Đào tạo nghề	Cái	3
1.995	Bộ bàn bếp ga (Bàn + bếp ga đôi âm)	Đào tạo nghề	Bộ	20

R

